

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ gắn với Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 06/5/2016 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của tỉnh Bắc Giang.

Nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chủ trương “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nhằm mục đích cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh vì sự phát triển của doanh nghiệp và kinh tế - xã hội của tỉnh. Phấn đấu góp phần đưa thứ hạng PCI của tỉnh Bắc Giang năm 2020 đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố và nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “khá” trên cả nước.

Góp phần xây dựng và tạo môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Xây dựng niềm tin giữa cộng đồng doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

2. Yêu cầu

Các giải pháp phải rõ ràng, cụ thể, thiết thực và phù hợp với thực tiễn, có tính đột phá, sáng tạo, đổi mới, tạo ra những thay đổi góp phần nhằm nâng hạng điểm số các chỉ số thành phần PCI năm 2020.

Phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị phải cụ thể (có định lượng), nhiệm vụ được giao đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ trách nhiệm của các đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; gắn với 128 chỉ tiêu của 10 chỉ số

thành phần PCI; nhiệm vụ được giao nhằm tập trung cải thiện điểm số của các chỉ số thành phần có trọng số cao, ảnh hưởng trực tiếp đến tổng điểm số PCI, cải thiện điểm số, thứ hạng các chỉ số thành phần sụt giảm, duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần tăng điểm, tăng điểm chậm năm 2019.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

- Phần đầu góp phần đưa thứ hạng PCI tỉnh Bắc Giang năm 2020 đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố; nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “khá” trên cả nước.

- Tập trung cải thiện nâng cao điểm số của các chỉ số thành phần được gắn trọng số cao và ảnh hưởng lớn đến tổng điểm PCI gồm khắc phục những hạn chế của 04 chỉ số giảm điểm năm 2019, gồm: chi phí gia nhập thị trường, Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức, Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; Cải thiện và duy trì điểm số của các chỉ số tăng năm 2019 gồm: Tính minh bạch, Cạnh tranh bình đẳng, Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh,...

- Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ làm đầu mối trong các chỉ số thành phần có nhiệm vụ nghiên cứu, bám sát biểu phân công nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI 2020 để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, trong đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, giám sát nhằm thực hiện đạt đúng mục tiêu đề ra của chỉ số đó. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu, điểm số của chỉ số thành phần được giao. Các phòng, đơn vị được giao chủ trì trong 128 chỉ tiêu có trách nhiệm nghiên cứu, phân tích chi tiết từng chỉ tiêu do mình chủ trì đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả gắn với đổi mới cách làm, sáng kiến nhằm áp dụng hiệu quả với các chỉ tiêu được giao chủ trì và chịu trách nhiệm về chỉ số thành phần tương ứng. Các phòng, đơn vị được giao phối hợp có trách nhiệm hỗ trợ và phối hợp với phòng, đơn vị được giao chủ trì và cùng chịu trách nhiệm về các Chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực được phụ trách.

- Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ nếu không đạt được mục tiêu nâng điểm số các chỉ số thành phần do mình được giao đầu mối, chủ trì trong kế hoạch thì người đứng đầu phòng, đơn vị đó không xếp loại, đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Nâng điểm số các chỉ tiêu: doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 45%; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 70%; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 75%.

III. GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Chi phí gia nhập thị trường”

a) Đơn vị đầu môi- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đầu môi chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Chi phí gia nhập thị trường” đạt từ 7,61 điểm trở lên (tăng 0,83 điểm trở lên so với năm 2019).

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- *Phòng Quản lý Công nghệ và TTCN*: tiếp tục nghiên cứu, phân tích kỹ các giải pháp, điều kiện để có thể triển khai thực hiện công tác thẩm định công nghệ dự án đầu tư đảm bảo nhanh gọn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Nghiêm cấm đặt ra các khoản thu, điều kiện ràng buộc ngoài quy định.

- *Văn phòng Sở*:

+ Tham mưu đẩy mạnh công tác tiếp nhận và trả kết quả thông qua bộ phận bưu chính công ích.

+ Thực hiện niêm yết công khai các TTHC của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

+ Theo dõi, giám sát, kịp thời phát hiện cán bộ của Sở làm nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trình độ chuyên môn yếu không đáp ứng được yêu cầu công việc, có biểu hiện những thiếu, tiêu cực báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, xử lý hoặc chuyển đổi cán bộ. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, đôn đốc để báo cáo lãnh đạo Sở kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở. Kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Nâng cao chất lượng hoạt động trong việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- *Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ*: Niêm yết công khai, đầy đủ đúng quy định các TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở, Trung tâm Phục vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tra cứu khi thực hiện giải quyết TTHC.

- *Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở*: Quán triệt, nêu cao tinh thần, đổi mới tư duy, nhận thức, thái độ của mỗi công chức, viên chức tại đơn vị mình trong việc phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư, chuyển từ tư duy “*cho phép*”, “*cấp phép*” sang tư duy “*phục vụ*”; chấp hành và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng văn hóa công sở, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với phương châm 4 xin “*xin chào – xin lỗi – xin cảm ơn – xin phép*”, 4 luôn “*luôn mỉm cười – luôn nhẹ nhàng – luôn lắng nghe – luôn giúp đỡ*” và 5 không “*không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà – không quan liêu vô cảm, vô trách nhiệm- không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm- không xu nịnh, chạy chọt, gian dối – không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ*”.

2. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Tinh minh bạch”

a) Đơn vị đầu mối- Sở Thông tin và Truyền thông: Đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Tinh minh bạch” đạt từ 7,0 điểm trở lên (tăng 0,15 điểm so với năm 2019”

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- *Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ:*

+ Nghiên cứu hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Cổng thông tin điện tử của Sở. Đảm bảo kỹ thuật để Cổng thông tin điện tử của Sở hoạt động ổn định, thông suốt, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp.

+ Rà soát, công khai 100% TTHC, phí và lệ phí, các tài liệu quy hoạch, kế hoạch, tài liệu pháp lý, tài liệu ngân sách theo chức năng, nhiệm vụ của Sở trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở theo hướng giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận. Nâng cao chất lượng hoạt động về độ mở của Cổng thông tin điện tử của Sở.

+ Thường xuyên đổi mới, cập nhật phong phú nội dung trên website của Sở nhằm tạo ra một môi trường mạng thân thiện, hữu ích đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư khi tìm hiểu thông tin.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác cải thiện PCI của tỉnh đến với doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả trong thực hiện chuyên mục trao đổi hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo trách nhiệm trong việc tiếp nhận, xử lý, phối hợp xử lý để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

+ Công khai và kịp thời công bố thông tin về các quy hoạch, kế hoạch,...do Sở Khoa học và Công nghệ quản lý trên trang thông tin điện tử của Sở.

- *Thanh tra Sở:* Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng, rà soát và theo dõi công tác thi hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện công khai, đồng bộ các tài liệu pháp lý có liên quan chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

- *Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:* công khai tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với toàn bộ (100%) các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng, trừ trường hợp đối với các gói thầu chưa thể tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng hoặc các gói thầu có tính đặc thù; khuyến khích áp dụng tối đa việc đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu có giá trị nằm ngoài hạn mức nêu trên. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc kịp thời cung cấp thông tin, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp, người dân.

3. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Chi phí thời gian”

a) Đơn vị đầu mối – Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Chi phí thời gian” đạt từ 7,08 điểm trở lên (tăng 0,56 điểm trở lên so với năm 2019)

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- *Văn phòng Sở:*

+ Công khai, thông tin kịp thời, đầy đủ, rõ ràng các quy định, TTHC (quy trình, các mẫu biểu,...), mức phí, lệ phí,... (nếu có) và thời gian giải quyết các loại thủ tục; kiểm tra, giám sát việc hướng dẫn, giải quyết các TTHC liên quan đến doanh nghiệp, đảm bảo chất lượng, tiến độ và thời hạn trả kết quả đúng hoặc sớm hơn so với quy định.

+ Theo dõi việc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ của các phòng, đơn vị; kiến nghị xử lý đối với các cá nhân, đơn vị yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ nằm ngoài danh mục hồ sơ theo yêu cầu của pháp luật.

- *Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:* tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

- *Thanh tra Sở:*

+ Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phối hợp xử lý các tình huống khi có sự chòng chéo (nếu có) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp hàng năm để hạn chế việc chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn của tỉnh.

+ Đảm bảo nguyên tắc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch không quá một lần/năm đối với doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho các doanh nghiệp (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất).

+ Tăng cường sự phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; có cơ chế kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây bức xúc cho doanh nghiệp.

+ Hàng năm báo cáo kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở về Thanh tra tỉnh để tổng hợp thống nhất kế hoạch, tránh chòng chéo, trùng lặp.

4. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Chi phí không chính thức”

a) Đơn vị đầu mối – Thanh tra tỉnh: đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức” đạt từ 6,5 điểm trở lên (tăng 0,44 điểm so với năm 2019)

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- Thanh tra Sở:

+ Công khai kế hoạch thanh tra hàng năm đến các doanh nghiệp ngay từ đầu năm; chỉ thanh tra đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm; tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức trong Sở nghiêm túc trong việc thực thi nhiệm vụ, giảm thiểu tối đa các chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải bỏ ra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra.

+ Công khai email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân/doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, những nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực phụ trách hạn chế sự chồng chéo, đùn đẩy, tạo cơ hội hình thành các tiêu cực, những nhiễu.

+ Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn cho doanh nghiệp; chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp.

+ Rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời phát hiện, thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

+ Tăng cường công tác phòng và chống tham nhũng; kiểm tra việc thực hiện quy định của nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thật sự trong sạch đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

+ Duy trì triển khai các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và 4 liên quan đến doanh nghiệp.

5. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

a) Đơn vị đầu mối – Sở Kế hoạch và Đầu tư: đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng” đạt từ 6,5 điểm trở lên (tăng 1,05 điểm so với năm 2019)”

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, thực hiện các giải pháp cần thiết bảo vệ quyền và lợi ích của nhà đầu tư; tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển bình đẳng, không phân biệt đối xử trong giải quyết công việc giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là trong lĩnh vực tiếp cận các cơ hội đầu tư, chế độ, chính sách ưu đãi, TTHC và thời gian thực hiện TTHC.

- Tổ chức đối thoại, gặp mặt các doanh nghiệp để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Cần nghiêm túc nhìn nhận những vấn đề còn tồn tại để kịp thời khắc phục; tích cực thực hiện các biện pháp cụ thể để xử lý, tạo niềm tin cho doanh nghiệp.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng “mối quan hệ” để có được những ưu đãi đặc biệt, chính sách riêng.

6. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh”

a) Đơn vị đầu mối – Văn phòng UBND tỉnh: đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh” đạt từ 7,34 điểm trở lên (tăng 0,36 điểm trở lên so với năm 2019)

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 06/5/2016 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch 60/KH-UBND ngày 29/3/2020 và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 06/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương trong giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Quán triệt đến các đơn vị, bộ phận trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức hiểu, nhận thức rõ trách nhiệm trong công tác cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Bắc Giang theo nhiệm vụ được giao.

- Chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm. Phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tháo gỡ khó khăn, tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh; đảm bảo sự nhất quán trong thực hiện chủ trương, chính sách từ tỉnh đến cơ sở cho doanh nghiệp.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong việc giải quyết các yêu cầu, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư “*minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện*”.

- Thực hiện nhất quán chủ trương “*đồng hành cùng doanh nghiệp*”; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp qua nhiều kênh giao tiếp, nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp một cách thiết thực, hiệu quả.

7. Giải pháp và phân công thực hiện nâng cao chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

a) Đơn vị đầu mối – Sở Kế hoạch và Đầu tư: đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm chỉ số thành phần “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” đạt từ 6,5 điểm trở lên (tăng 1,07 điểm trở lên so với năm 2019)

b) Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm chủ trì, phối hợp nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2019 như sau:

- *Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ*: chủ trì tham mưu nâng điểm số các chỉ tiêu: doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 45%; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 70%; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 75%.

+ Khảo sát, thống kê các dịch vụ liên quan tới công nghệ mà các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp đẩy mạnh hoạt động này.

+ Rà soát, thống kê doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ liên quan tới công nghệ cho doanh nghiệp; đề xuất giải pháp hỗ trợ nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ.

+ Đóng góp ý kiến vào dự thảo Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh; các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân do Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, *hoàn thành trong tháng 8/2020*; Kế hoạch phát triển doanh nghiệp KH&CN tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025, *hoàn thành trong tháng 9/2020*.

+ Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường công nghệ.

- *Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ*:

+ Cập nhật thường xuyên các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ nhằm phục vụ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ.

+ Nâng cấp Sàn giao dịch công nghệ- thiết bị trực tuyến nhằm kết nối Sàn giao dịch công nghệ- thiết bị của tỉnh Bắc Giang với các Điểm kết nối cung – cầu công nghệ nhằm cung cấp thông tin về công nghệ, dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp. Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án Phát triển Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Bắc Giang (Techmart Online Bắc Giang), *hoàn thành trong tháng 9/2020*.

+ Tổ chức các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

+ Phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị được giao chủ trì hoàn thành nhiệm vụ.

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp trong kế hoạch nâng cao Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2020.

c) Trách nhiệm: Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ chịu trách nhiệm tham mưu tăng điểm số các chỉ tiêu: doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 45%; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 70%; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ trên 75%. Nếu không đạt chỉ tiêu được UBND tỉnh giao thì Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ sẽ không đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ Báo cáo phân tích chỉ số PCI năm 2019 và nhiệm vụ được giao trong kế hoạch này tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức tập huấn, quán triệt cho đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan biết để thực hiện. *Thời gian xong trước ngày 15/8/2020.*

2. Đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện hàng quý (*trước ngày 05 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo*) và báo cáo năm (*trước ngày 05/12 hàng năm*) gửi về Phòng Kế hoạch Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức; tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh (PCI); ý nghĩa của Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, cơ quan, đơn vị và các địa phương (DDCI) để hiểu được tầm quan trọng của các chỉ số này./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- UBND tỉnh;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Lãnh đạo Sở;

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình